



tạo sự đồng thuận trong quá trình phát triển thành phố

NGUYỄN THỊ LAN *

Đà Nẵng là một trong những đô thị lớn của nước ta, phát triển nhanh, khá toàn diện. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng thời gian qua Đảng bộ và nhân dân Đà Nẵng đã đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng: GDP tăng 3 lần, đạt tốc độ bình quân trên 11% năm, thu nhập bình quân đầu người tăng gấp 3 lần. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 4 lần, nông nghiệp tăng 1,5 lần, dịch vụ có bước chuyển biến tích cực, kim ngạch xuất khẩu tăng 2 lần, vốn đầu tư phát triển tăng gấp 5 lần so với năm trước, các hoạt động văn hóa - xã hội có bước tiến bộ. Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được cải thiện. Quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự xã hội được giữ vững.

Nhìn lại chặng đường qua, Đà Nẵng đã có bước phát triển vượt bậc cả về quy mô, tầm vóc, diện mạo cũng như về trình độ, chất lượng kinh tế, văn hóa góp phần xứng đáng vào sự nghiệp chung của đất nước. Trong đó, nổi bật là công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị. Những đại lộ như: Cách mạng Tháng 8; 2 tháng 9; Nguyễn Tất Thành; Phạm Văn Đồng; Nguyễn Văn Linh và nhiều con đường khác đã đổi mới bộ mặt thành phố. Hệ thống điện, đường, trường, trạm ở nông thôn được xây dựng nhanh chóng và khá đồng bộ... Sự phát triển của Đà Nẵng không những là niềm tự hào của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố mà còn được cả nước khen ngợi.

Để đạt được những thành tựu đó là cả một quá trình phấn đấu bền bỉ, kiên cường kế tiếp truyền thống "anh dũng, kiên cường, đi đầu

điệt Mỹ" của toàn thể cán bộ, nhân dân thành phố. Nhưng, nguyên nhân cơ bản nhất theo lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc thành phố Đà Nẵng là có được lòng dân. Bằng những việc làm cụ thể, thực tế và hiệu quả, Đà Nẵng đã tạo được sự đồng thuận trong xã hội. Chính sự đồng thuận đó đã trở thành nguồn lực to lớn, ủng hộ, cổ vũ sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố, là bệ phóng để Đà Nẵng tăng tốc và cất cánh. Yếu tố quan trọng nhất và có tính chất quyết định là Đà Nẵng đã khơi dậy được sức mạnh của lòng dân, những chủ nhân của thành phố anh hùng, đã đồng thuận và hiệp lực với mọi chủ trương và quyết sách của Đảng bộ, chính quyền thành phố trong công cuộc cải tạo, xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng. Khi nói đến hai từ đồng thuận, người dân và chính quyền Đà Nẵng rất tự hào, coi đó là truyền thống của địa phương trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Chính sự

* ThS, Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật tỉnh Nghệ An

đồng thuận xã hội đã tạo nên nguồn sức mạnh to lớn đưa đến những thay đổi lớn của Đà Nẵng hôm nay.

Có thể hiểu đồng thuận xã hội là sự đồng tình, ủng hộ, cùng thống nhất ý tưởng, hành động trên cơ sở những điểm tương đồng của xã hội, đồng thời, vẫn chấp nhận những sự khác biệt nhất định. Xây dựng sự đồng thuận xã hội là một chủ trương lớn của Đảng để củng cố khối đại đoàn kết dân tộc. Trong quá trình đổi mới, tư tưởng về xây dựng sự đồng thuận xã hội đã được Đảng ta chú trọng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã xác định: để tập hợp được mọi giai cấp, tầng lớp, lực lượng xã hội nhằm xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc phải dựa trên cơ sở lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng. Muốn vậy cần tôn trọng những ý kiến khác nhau không trái với lợi ích chung của dân tộc, xóa bỏ mặc cảm, định kiến, phân biệt đối xử về quá khứ, giai cấp, thành phần, xây dựng tinh thần cởi mở, tin cậy lẫn nhau hướng tới tương lai. Tư tưởng xây dựng sự đồng thuận xã hội đã được cụ thể hóa trong Nghị quyết Trung ương 7, khóa IX. Tại Hội nghị này, Đảng ta đã chính thức đưa ra chủ trương xây dựng sự đồng thuận xã hội. Đồng thuận xã hội không có nghĩa là không còn sự khác biệt mà sự khác biệt đó vẫn tồn tại ở những mức độ khác nhau, nhưng thỏa thuận với nhau, tìm được điểm tương đồng để đi đến thống nhất. Xây dựng sự đồng thuận xã hội là "cần làm rất nhiều để các điểm tương đồng ngày càng được phát huy và nhân lên, những điểm còn khác nhau ngày càng giảm thiểu". Chủ trương đó vừa kế thừa truyền thống nhân ái của dân tộc với tinh thần "lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay

cường bạo", vừa phù hợp với tinh thần khoan dung của Hồ Chí Minh, phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay. Trong dự thảo Báo cáo Chính trị Đại hội X, tư tưởng về xây dựng đồng thuận xã hội là một nội dung quan trọng được Đảng ta kế thừa, phát triển.

Có thể nói, Đà Nẵng là địa phương đi đầu trong việc phát huy vai trò của đồng thuận xã hội. Nhân dân đã đồng tình ủng hộ chủ trương, chính sách do Đảng, chính quyền đề ra, dẫn rằng hiện tại, có thể những chủ trương đó ít nhiều đã làm thiệt thòi lợi ích cá nhân trước mắt của họ. Vì sự phát triển của thành phố, vì lòng yêu mến mảnh đất mà bao người con anh hùng đã ngã xuống, vì mong muốn thành phố ngày càng đẹp, hiện đại, văn minh hơn nên người dân đã đồng tình ủng hộ những chủ trương lãnh đạo của thành phố. Phải thừa nhận rằng, không phải mọi người dân đều nhất trí với những chủ trương, chính sách do Đảng, chính quyền đưa ra. Vẫn còn không ít người chưa bằng lòng với cuộc sống hiện tại ở khu tái định cư, nhưng vì tương lai của thành phố, họ sẵn sàng chấp nhận thiệt thòi một phần quyền lợi của mình. Người dân chỉ mong các cấp chính quyền thành phố thực hiện công bằng và bàn bạc dân chủ, công khai. Trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, mỗi người dân Quảng Nam - Đà Nẵng đã kiên cường dũng cảm hy sinh để quê hương được giải phóng khỏi ách kìm kẹp của Mỹ - ngụy thì trong thời kỳ xây dựng đất nước, họ đã không so đo, tính toán thiệt hơn. Sở dĩ, nhân dân Đà Nẵng đồng thuận với những chủ trương, quyết sách của Đảng, chính quyền là vì những chủ trương đó đều xuất phát từ lợi ích lâu dài của nhân dân, vì tương lai của thành phố, trong đó có tương lai của mỗi con người.

Lĩnh vực khó khăn nhất nhưng đạt được sự đồng thuận cao trong xã hội là xây dựng kết cấu hạ tầng, giải tỏa mặt bằng, chỉnh trang đô thị. Sự đồng thuận cao trong lĩnh vực này đã góp phần làm nên một "hiện tượng Đà Nẵng" mà cả nước phải quan tâm. Trong 8 năm qua, 61.000 hộ dân liên quan đến việc giải tỏa, di dời đã làm được nghĩa vụ của mình. Riêng đường Điện Biên Phủ và đường Sơn Trà - Điện Ngọc đã có trên 2.500 hộ dân di dời trong vòng chưa đầy 8 tháng. Với phương châm, nhà nước và nhân dân cùng làm, lãnh đạo thành phố đã có nhiều sáng kiến để giải quyết vấn đề khá phức tạp này. Chẳng hạn, những công trình có vốn đầu tư quá lớn, nếu chỉ dựa vào ngân sách của thành phố và vốn đầu tư của Trung ương thì khó thực hiện được, lãnh đạo thành phố đã vận động nhân dân đóng góp. Điển hình là việc xây dựng cầu sông Hàn, nhân dân, các doanh nghiệp và những người yêu mến Đà Nẵng (kể cả Việt kiều ở nước ngoài) đã đóng góp 27.469 triệu đồng, chiếm 29% vốn đầu tư xây dựng cầu. Điều quan trọng ở đây không chỉ là số tiền đóng góp mà là thông qua chủ trương nhà nước và nhân dân cùng làm, toàn thể nhân dân đều xem công trình đó là của mình, đều quan tâm đến tiến độ và chất lượng thi công. Cầu sông Hàn trở thành biểu tượng đẹp của Đà Nẵng thể hiện ý chí quyết tâm của mỗi người dân đối với nguyện vọng xây dựng một thành phố đẹp, hiện đại, văn minh.

Trong quá trình giải phóng mặt bằng, chính quyền đã bảo đảm dân chủ, không áp đặt và nhân dân được quyền lựa chọn để đưa ra phương án tối ưu. Chính quyền thành phố nhận định, nếu không thực hiện phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm thì phải 10 năm nữa thành phố mới có bộ mặt như hôm nay. Điều đáng nói là chính từ sự

chất chiu, đóng góp từng ngàn đồng, từng thước đất của người dân mà nhân dân càng thắt chặt thêm tình làng, nghĩa xóm, gắn bó hơn với thành phố thân yêu, tin tưởng hơn ở chế độ, từ đó tạo nên sự đồng tình nhất trí cao.

Bàn bạc dân chủ, công khai minh bạch, đối thoại trực tiếp là bài học rút ra từ sự thành công trong chỉnh trang đô thị ở Đà Nẵng. Trong các cuộc họp bàn về vấn đề đền bù giải tỏa mặt bằng, nhân dân đã thỏa thuận, nêu lên những vướng mắc, đề đạt những ý kiến để Ban dự án xem xét cho đến khi đại đa số nhất trí. Ở đây, không áp đặt nguyên tắc thiếu số phải làm theo đa số mà đa số tác động để làm chuyển biến thiểu số. Đây chính là một nguyên tắc của sự đồng thuận và nguyên tắc này đã góp phần làm cho sự đồng thuận đạt được ở mức độ cao. Công khai, minh bạch là điều cần thiết để nhân dân có lòng tin, tránh được sự nghi ngờ. Từ quy hoạch tổng thể đến quy hoạch chi tiết và nội dung dự án, đến khung giá loại đất, kết quả kiểm định áp giá đều công khai cho nhân dân biết để dân bàn và góp ý kiến. Lãnh đạo thành phố, Ban dự án đã tổ chức những cuộc đối thoại trực tiếp với nhân dân. Đó là phương cách để gần dân, sát dân, nghe dân nói, nói cho dân tin. Thông qua những lần đối thoại đó, nhân dân đã trực tiếp trình bày ý kiến với chính quyền thành phố và được chính quyền thành phố trả lời công khai nên nhìn chung nhân dân đều phấn khởi, cho dù những điều mong muốn của họ chưa được đáp ứng thỏa đáng. Cũng qua đối thoại trực tiếp, người dân ngày càng thấy được đây là chủ trương đúng đắn để xây dựng thành phố, tạo điều kiện thuận lợi cho đời sống nhân dân, tạo môi trường thu hút các nhà đầu tư nước ngoài. Với cách làm ngày càng tiến bộ, dân chủ, công bằng hơn, nên mức độ đồng

tình ủng hộ của nhân dân với những chủ trương của lãnh đạo thành phố ngày càng cao. Từ những đồng chí lãnh đạo thành phố đến các cán bộ dự án đã luôn luôn thực hiện phương châm gần dân, sát dân, đối thoại với dân, lắng nghe ý kiến của dân. Cả hệ thống chính trị của thành phố đã vào cuộc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn hướng về dân, gắn bó với dân và ngày càng có trách nhiệm với dân hơn.

Trong việc thực hiện chủ trương chỉnh trang đô thị, Mặt trận Tổ quốc đã góp phần quan trọng tạo nên sự đồng thuận trong nhân dân. Trên cơ sở đi sâu, đi sát nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, Mặt trận đã đề xuất những kiến nghị chính đáng với chính quyền và thường được chấp nhận. Do đó, trong quá trình thực hiện các dự án đã có rất ít trường hợp phải cưỡng chế, không xảy ra điểm nóng, không có các vụ khiếu kiện tập thể gửi đơn ra Trung ương.

Đạt được sự đồng thuận cao trong một lĩnh vực phức tạp như vậy là một thành công lớn của Đà Nẵng. Thành công đó, trước hết là do lãnh đạo thành phố đã có chủ trương đúng đắn để đưa thành phố phát triển. Những chủ trương đó hợp lòng dân nên được nhân dân đồng tình ủng hộ. Không chỉ có chủ trương đúng đắn mà những giải pháp, quyết sách để thực hiện chủ trương cũng hợp lòng dân, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân. Trong quá trình đó phải chú trọng hài hòa giữa lợi ích của Nhà nước và nhân dân, bảo đảm được dân chủ, tôn trọng ý kiến của nhân dân.

Để tạo nên sự đồng thuận giữa Đảng, chính quyền và nhân dân, ngoài những vấn đề trên, công tác vận động, thuyết phục, giám sát của Mặt trận và các đoàn thể đóng vai trò rất quan trọng. Mọi chủ trương, chính

sách của Đảng, chính quyền đưa ra, Mặt trận đã tích cực vận động nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện. Trong công tác di dời dân để giải phóng mặt bằng, Mặt trận và đoàn thể các cấp đã trực tiếp gặp gỡ nhân dân, vừa tuyên truyền giải thích cho nhân dân hiểu, vừa nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng của nhân dân, tìm hiểu những vấn đề đang còn bức xúc trong dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã đẩy mạnh việc thực hiện cuộc vận động: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Cuộc vận động đã phát huy hiệu quả của nó trong việc xây dựng tình làng nghĩa xóm, bảo đảm ổn định và đoàn kết ở cơ sở. Với nội dung khá toàn diện, cuộc vận động này đã góp phần quan trọng để xây dựng sự đồng thuận xã hội.

Để sự đồng thuận ngày càng đạt được ở mức độ cao, chính quyền thành phố đã tích cực triển khai thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở. Có phát huy được quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra thì mới có sự đồng tình nhất trí cao. Thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở đã có tác động mạnh mẽ đến đời sống kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, thực tế một bộ phận cán bộ vẫn còn quan liêu, xa rời quần chúng thường sử dụng biện pháp hành chính, mệnh lệnh hơn là thuyết phục, vận động quần chúng. Hạn chế này đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc xây dựng sự đồng thuận xã hội... Bởi vì bản chất của sự đồng thuận là dựa trên cơ sở hiệp thương, tự nguyện của các bên để đi đến thống nhất chứ không phải bằng bạo lực, cưỡng bức. Xã hội càng phát triển, nguyên tắc này càng được coi trọng. Nó có khả năng ngăn chặn và điều chỉnh được sự chống đối, xung đột để không đi đến chỗ loại trừ lẫn nhau. Hiệp thương đã tạo điều kiện cho các cá nhân, các nhóm xã hội

đang chống đối, xung đột trở thành những đồng sự, những đối tác của nhau.

Hiệp thương bảo đảm được sự đồng thuận và nó được áp dụng để điều hòa quan hệ giữa chính quyền và nhân dân, giữa chủ và thợ, giữa các tổ chức chính trị - xã hội, giữa các thành viên trong tập thể v.v. Mọi cán bộ cần nhận thức đầy đủ vai trò của hiệp thương mới có thể tạo được sự đồng thuận của nhân dân đối với những chủ trương, chính sách của Đảng và chính quyền. Tuy vậy, trong quá trình xây dựng thành phố, nhân dân vẫn có nhiều điều bức xúc, vẫn còn những sự bất bình trước một bộ phận công chức thoái hóa biến chất, những nhiều, phiền hà, thiếu trách nhiệm. Do đó, vấn đề đặt ra là lãnh đạo thành phố quyết tâm xây dựng được một đội ngũ cán bộ công chức với phương pháp làm việc thật sự "trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, có trách nhiệm với dân", thì sự đồng tình, nhất trí của nhân dân sẽ ngày càng cao.

Với tinh thần "lấy sức dân mà xây dựng cho dân", Đà Nẵng đã thực hiện xã hội hóa nhiều chương trình, tiêu biểu là chương trình "5 không": không có người mù chữ, không có người lang thang ăn xin, không có hộ đói, không có người nghiện ma túy trong cộng đồng và giết người cướp của. Lúc đưa ra chương trình này nhiều người băn khoăn nghi ngại vì thành phố còn bộn bề phức tạp liệu có thực hiện được không. Cán bộ và nhân dân đã ý thức được rằng để Đà Nẵng phát triển, ngoài những mục tiêu khác, chương trình "5 không" là những mục tiêu nhất thiết phải được thực hiện. Toàn Đảng, toàn dân đã vào cuộc với ý chí quyết tâm cao và 5 năm qua đã đạt được những kết quả bước đầu đáng tự hào. Nếu không có sự góp sức của mỗi người dân thành phố, từ bậc cao

niên đến các cháu nhi đồng; từ các chị buôn gánh bán bưng đến các anh xích lô, xe thồ; từ nhân dân các phường nội thành đến các xã vùng ven... thì chương trình "5 không" khó có thể trở thành hiện thực. Từ sự thành công bước đầu của chương trình này, ngày 29-3-2005, lãnh đạo Đảng và chính quyền thành phố đã phát động chương trình "3 có": Có nhà ở, có việc làm và có nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Chương trình này nhằm bảo đảm để mọi người dân đều có chốn an cư lạc nghiệp, để mọi người trong độ tuổi lao động đều có việc làm, có thu nhập ổn định nuôi sống bản thân và gia đình, làm giàu cho mình và cho thành phố, để mọi người dân Đà Nẵng đều có lối sống văn hóa, giàu tính nhân văn, mang đậm tình người.

Chương trình "3 có" nhanh chóng được triển khai sâu rộng, huy động sức người, sức của trong các tầng lớp nhân dân, của các nhà doanh nghiệp, của bạn bè trong nước và quốc tế. Với những thành quả đã đạt được, với sự nỗ lực quyết tâm, sự đồng tình, ủng hộ của mỗi người dân, sự thống nhất giữa Đảng, chính quyền và nhân dân, chúng ta tin tưởng rằng thời gian không xa nữa, Đà Nẵng sẽ biến những mơ ước của chương trình "3 có" hôm nay thành hiện thực. Dĩ nhiên, để đạt được chương trình này, toàn thể nhân dân Đà Nẵng cần phát huy truyền thống cách mạng, không phân biệt quê quán, lương - giáo, tất cả phải kết thành một khối thống nhất, chung sức chung lòng, đồng tâm hiệp lực. Tinh thần đồng thuận đó được thể hiện qua hành động sẽ góp phần quyết định đưa Đà Nẵng trở thành một thành phố hiện đại, văn minh, xứng đáng là một trung tâm kinh tế của miền Trung và của cả nước. □